

BÁO CÁO

Tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 59 -CT/TW, ngày 15/12/2000 của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội nông dân Việt Nam trong thời kỳ CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn

I. Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW

Thực hiện Chỉ thị số 59 - CT/TW, ngày 15/12/2000 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động Hội nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn và Nghị quyết 26 Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và chương trình hành động 68-CTr/TU của Tỉnh ủy, Huyện ủy đã xây dựng Kế hoạch số 30-KH/HU ngày 3/11/2008 để triển khai trong toàn Đảng bộ. Để chỉ thị, nghị quyết đi vào cuộc sống, Huyện ủy Đơn Dương đã tổ chức hội nghị quán triệt cho đội ngũ cán bộ chủ chốt trong toàn huyện, đồng thời sao gửi văn bản trên đến tất cả các tổ chức cơ sở Đảng để triển khai học tập trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân.

Ngoài ra, Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện, Hội nông dân huyện và Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức phối hợp để triển khai thực hiện. Qua tuyên truyền, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đã đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đến nay huyện Đơn Dương có 8/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới, Huyện được trung ương công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào tháng 9/2015 và để giữ vững, nâng cao chất lượng huyện nông thôn mới, hiện nay các cấp ủy Đảng, chính quyền đang tiếp tục lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy và Đề án của UBND huyện về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025 gắn với triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức Hội nông dân các cấp vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức

Trong những năm qua các cấp ủy Đảng, chính quyền đã quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện cho các cấp Hội kiện toàn củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, triển khai Kết luận số 62- KL/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Kết luận số 61- KL/TW của Bộ Chính trị về “Về nâng cao vai trò trách của

Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng giai cấp nông dân Việt nam giai đoạn 2010-2020”, thông qua các hoạt động, trong 20 năm qua đã tập hợp trên 11.663 nông dân vào hội, đến cuối tháng 8 năm 2020 tổng số hội viên toàn huyện là 16.440 hội viên¹, sinh hoạt trong 10 cơ sở hội, 106 chi hội, trong đó có 02 chi hội nghề nghiệp. Hàng năm Hội nông dân huyện cử trên 20 cán bộ hội cấp cơ sở và huyện tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ hội tại tỉnh và trên 120 cán bộ chi hội bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hội tại huyện. Đội ngũ cán bộ hội ở cơ sở được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng nên được củng cố kiện toàn kịp thời. Thông qua công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội các cấp từng bước được chuẩn hóa, đủ khả năng điều hành các hoạt động công tác Hội, góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội của huyện ngày càng phát triển, an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được giữ vững.

Về tổ chức bộ máy cán bộ của Hội: Đối với cơ quan Thường trực của Hội năm 2000 chỉ có 03 biên chế, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 01 ủy viên Ban Thường vụ, đến năm 2020 biên chế của cơ quan Thường trực đã được tăng lên 04 biên chế, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 02 ủy viên Ban Thường vụ. Về chất lượng của đội ngũ cán bộ cơ quan Thường trực đã được nâng lên, năm 2000 chỉ có 03 trung cấp chính trị, về chuyên môn chỉ có 01 trung cấp nông nghiệp, đến năm 2020 đã có 02 cao cấp lý luận chính trị, 01 trung cấp chính trị, 01 đang học trung cấp chính trị, về chuyên môn đã có 04 đại học.

Đối với việc xây dựng BCH các cấp: Số lượng UVBCH cơ sở năm 2000 có 109 người, trong đó có 13 đảng viên thì đến năm 2020 có 156 người, trong đó có 57 đảng viên.

Số lượng UVBCH Huyện hội năm 2000 có 17 người trong đó đảng viên có 12 người; đến năm 2020 có 21 người trong đó đảng viên có 19 đồng chí. Cán bộ hội tham gia cấp ủy: Cấp huyện có 01 người, cấp cơ sở 3 người. Qua đó cho thấy tình hình cán bộ hội đã được nâng lên một bước cả về số lượng và chất lượng đáp ứng với nhu cầu nhiệm vụ ngày càng cao trong công tác hội cũng như yêu cầu nhiệm vụ chung trong thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn.

2. Các cấp chính quyền, các ban, ngành tạo điều kiện để Hội Nông dân hoạt động có hiệu quả, trở thành chỗ dựa triển khai, thực hiện các chương trình phát triển kinh tế – xã hội của Nhà nước ở nông thôn

Trong những năm qua các cấp chính quyền, các ban, ngành luôn tạo điều kiện để Hội Nông dân hoạt động có hiệu quả, trên các lĩnh vực như: tạo điều kiện để Hội Nông dân tham gia phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; phối hợp vận động nông dân đóng góp kinh phí xây dựng nông thôn mới, tham gia dự án diệt trừ cây mai dương, nạo vét kênh mương, chọn hộ tham gia các chương trình, mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao,

¹ Năm 2000 toàn Huyện chỉ có 4.777 hội viên thì đến tháng 8 năm 2020 tổng số hội viên trên toàn Huyện đã lên đến 16.440 hội viên, tăng 11.663 hội viên; năm 2000 có 82 hội viên là Đảng viên thì đến năm 2020 có 681 hội viên là Đảng viên.

chuyển đổi cây trồng vật nuôi, hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi... Bên cạnh đó, lãnh đạo Hội Nông dân các cấp đều là thành viên trong các Hội đồng tư vấn, Ban Chỉ đạo.

UBND huyện tạo điều kiện cho hội nông dân huyện tham gia ý kiến trước khi ban hành những quy định, chính sách, chế độ, chương trình, kế hoạch... liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tạo điều kiện để Hội Nông dân trực tiếp thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn. Hàng năm UBND huyện đều cân đối ngân sách bổ sung nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ Nông dân, đến nay đã hỗ trợ cho Quỹ hỗ trợ nông dân huyện số tiền 1.050.000.000 đồng.

Công tác Phối hợp giữa Hội nông dân với các phòng, ban của huyện được duy trì thường xuyên. Qua đó đã đạt một số kết quả nổi bật trong hoạt động Hội và phong trào của Hội như: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT: triển khai chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chương trình chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, chương trình xây dựng nông thôn mới; Phối hợp với Trung tâm nông nghiệp trong tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật về sản xuất rau, hoa công nghệ cao, rau an toàn, kỹ thuật chăn nuôi bò sữa; Phối hợp với phòng LĐ-TB & XH tổ chức các lớp dạy nghề cho nông dân; Phối hợp với VNPT phổ cập tin học cho nông dân địa bàn điểm xây dựng nông thôn mới; Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thực hiện ủy thác cho vay các đối tượng chính sách; Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT cho vay qua tổ theo Nghị định 55/CP phục vụ cho nông nghiệp nông thôn; Phối hợp với phòng Tư pháp trong tuyên truyền phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân; phối hợp với Công an trong phòng, chống, tố giác, cảm hóa tội phạm; phối hợp với cơ quan quân sự huyện trong công tác huấn luyện, tuyển quân và công tác hậu phương quân đội.

Hoạt động hỗ trợ vốn cho nông dân: Thực hiện Chương trình phối hợp với Ngân hàng chính sách – xã hội cho vay ủy thác cho các đối tượng chính sách, tính đến 30/7/2020, Hội đã tín chấp với Ngân hàng CSXH huyện cho vay với tổng dư nợ 91 tỷ 197 triệu đồng cho 2.841 hộ vay thông qua 72 tổ TK & VV, từ nguồn vốn ủy thác đã giúp nông dân vay vốn phát triển sản xuất, xây dựng công trình nước sạch vệ sinh môi trường, cho vay hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo, tạo điều kiện cho con em nông dân có điều kiện vay vốn đi học tại các trường Đại học, cao đẳng, đào tạo nghề...

Thực hiện chương trình phối hợp với Agribank Đơn Dương cho vay qua tổ theo Nghị định 55/CP phục vụ cho nông nghiệp, nông thôn, tính đến ngày 31/7/2020, tổng dư nợ cho vay 134 tỷ 827 triệu đồng cho 733 hộ, thông qua 27 tổ và Ngân hàng Liệt Việt Post Bank nợ cho vay 2,4 tỷ đồng cho 44 hộ. Cho vay từ nguồn vốn Quỹ hỗ trợ nông dân: dư nợ cho vay là 3 tỷ 980 triệu đồng cho 154 hộ thực hiện 16 dự án² hỗ trợ đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chăn nuôi bò sữa, bò thịt...

² +Nguồn Quỹ HTND trung ương Hội: dư nợ cho vay là 1,2 tỷ đồng đầu tư 2 dự án/40 hộ vay (dự án chăn nuôi bò sữa 600 triệu đồng/20 hộ tại xã Tu Tra và dự án sản xuất rau, CNC 600 triệu đồng/20 hộ tại xã Lạc Lâm).

Phối hợp với các doanh nghiệp (Công ty phân bón Sông Lâm, Nam Thành, công ty phân bón Môi trường đô thị Hà Nội, công ty phân bón Đại Nam...) tín chấp cho nông dân mua phân bón trả chậm với số lượng trên 900 tấn cho hàng trăm hộ nông dân được hưởng lợi từ phương thức trả chậm. Ký kết với công ty Vikyno&Vinapro cung ứng 219 máy nông nghiệp cho nông dân với phương thức trả chậm. Nhằm giải quyết đầu ra nông sản cho nông dân thông qua ký kết hợp đồng tiêu thụ, các cơ sở hội đã tổ chức triển khai cho hội viên ký kết hợp đồng trồng và tiêu thụ sản phẩm khoai tây với Công ty Pepsico, Orion trên 2.000 ha; cà tím, ớt với Công ty Bạc Liêu... Trong chăn nuôi bò sữa, các cấp hội đã tích cực vận động hội viên nông dân thực hiện nghiêm hợp đồng tiêu thụ sữa với các doanh nghiệp (Vinamilk, HT True milk, Ducth Lady) trên địa bàn huyện Đơn Dương.

Công tác phối hợp chuyển giao khoa học kỹ thuật: Trong 20 năm qua Hội Nông dân các cấp trong toàn huyện đã phối hợp với các doanh nghiệp, Phòng nông nghiệp &PTNT, Trung tâm nông nghiệp huyện tổ chức chuyển giao KHKT, công nghệ mới cho nông dân nhằm nâng cao kiến thức cho nông dân tiếp cận các mô hình, xây dựng các mô hình trình diễn để nông dân học tập, kết quả Hội đã phối hợp tổ chức **1.500** buổi hội thảo, tập huấn về kỹ thuật trồng rau, hoa, kỹ thuật chăn nuôi bò sữa, bò thịt chất lượng cao, kỹ thuật phòng chống dịch bệnh vật nuôi; sử dụng phân bón, thuốc BVTV...thu hút **80.000** lượt nông dân tham dự.

Kết quả phong trào thi đua sản xuất kinh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững: Hàng năm số lượng hội viên, nông dân đăng ký đạt danh hiệu nông dân thi đua SXKD giỏi các cấp đều tăng, năm sau cao hơn năm trước; cụ thể, năm 2000 có 1.500 hộ đạt danh hiệu hộ SXKDG các cấp, qua bình xét cuối năm 2019 số hộ được bình chọn đạt danh hiệu hộ SXKDG các cấp là 8.928 hộ³, tăng 7.428 hộ so với năm 2000. Chất lượng và hiệu quả phong trào ngày càng nâng cao, xuất hiện nhiều hộ có quy mô sản xuất lớn, có vốn kinh doanh hàng trăm triệu đồng đến hàng tỷ đồng/ năm. So với trước năm 2000 số hộ có mức thu nhập từ 200 - 500 triệu đồng/ năm tăng gấp 3 - 5 lần. Phong trào đã góp phần thúc đẩy việc hình thành các loại hình kinh tế trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động có hiệu, đến nay trên địa bàn huyện có 18 hợp tác xã nông nghiệp, 15 mô hình tổ hợp tác; 66 trang trại (chăn nuôi 30, trồng trọt 21, tổng hợp 15).

Nhiều hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi đã thành lập các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nông thôn và nhiều hộ cũng đã thành lập các nhóm hộ nhằm liên kết, mở rộng quy mô sản xuất, sản lượng và tạo ra giá trị sản phẩm ngày càng cao, tạo đầu ra ổn định cho nhiều mặt hàng nông sản. Nhiều nông dân đã mạnh dạn nghiên cứu, tìm tòi sáng chế, ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao.

+Nguồn vốn quỹ HTND tỉnh: dư nợ cho vay là 1 tỷ đồng/31 hộ (xã Quảng Lập 300 triệu/10 hộ và thị trấn Thạnh Mỹ 300 triệu/10 hộ, Ka Đơn 400 triệu /13 hộ đầu tư dự án sản xuất rau CNC.

+Vốn vay quỹ HTND huyện, dư nợ cho vay là 1 tỷ 780 triệu đồng đầu tư 11 dự án ở 10 xã, thị trấn với 81 hộ vay để đầu tư sản xuất rau, hoa CNC, chăn nuôi bò sữa, bò thịt...

³ Hộ SXKDG các cấp là 8.928 hộ. Trong đó, cấp TW 76 hộ; cấp tỉnh 603 hộ; cấp huyện 1.994 hộ; cấp xã 6.255 hộ.

3. Hội nông dân là tổ chức chính trị xã hội của giai cấp nông dân Việt Nam, đại diện giai cấp nông dân tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, chăm lo bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân

Thực hiện Quyết định số 217, 218 -QĐ/TW của Bộ chính trị, trong những năm qua, Hội nông dân huyện đã trực tiếp, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các Tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, ban ngành tổ chức giám sát việc triển khai công tác Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 87/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thực hiện khoán chi kinh phí cho các đoàn thể thuộc xã, thị trấn và thôn, tổ dân phố; giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 38 - CT/HU ngày 22/6/2015 của Ban Thường vụ Huyện ủy V/v: “Tập trung lãnh đạo, làm thay đổi rõ nét về cảnh quan - môi trường, vệ sinh công cộng trên địa bàn toàn huyện” và Chỉ thị 13-CT/HU ngày 25/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh*”...⁴ Qua các cuộc giám sát đã tạo được sự đồng thuận của cấp ủy, Chính quyền và nhân dân với các nội dung giám sát. Việc triển khai thực hiện các quy định của Trung ương và địa phương liên quan đến chế độ chính sách nhìn chung được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đúng quy định.

Công tác phản biện xã hội được các cấp ủy Đảng quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện một cách thường xuyên, thực hiện chương trình, kế hoạch hàng năm, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện phối hợp tổ chức phản biện các chỉ thị, nghị quyết của huyện và cơ sở về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn huyện, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp huyện nhiệm kỳ 2015-2020. Thông qua hội nghị phản biện của MTTQ huyện đã tranh thủ được nhiều ý kiến tâm huyết của các vị có am hiểu trên lĩnh vực Kinh tế - xã hội, kịp thời góp ý vào nghị quyết trước khi được ban hành.⁵ Qua hoạt động đối thoại góp phần tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trong quá trình tham gia xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu.

Công tác tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền theo Quyết định 218-QĐ/TW, trong 05 năm qua hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện tới cơ sở thực hiện tốt việc tham gia lấy ý kiến nhân dân góp ý vào dự thảo các văn bản do các cấp ủy Đảng yêu cầu như: Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng của các đảng bộ, chi bộ, Báo cáo tình hình thực hiện kinh tế - xã hội của HĐND xã, huyện...⁶

⁴ giám sát việc thực hiện quy trình bình xét hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện; phối hợp giám sát việc triển khai các chương trình dự án liên quan đến vùng đồng bào DTTS; giám sát việc chăm lo tết Nguyên Đán đối với các gia đình chính sách; giám sát việc thực hiện Nghị quyết 49/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của HĐND tỉnh Lâm Đồng về “Quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thuộc tỉnh Lâm Đồng của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; giám sát việc tổ chức thực hiện trồng cây phân tán (bóng mát) giai đoạn 2015-2018 trên địa bàn huyện...

⁵ Tổ chức 02 hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo huyện với đại diện đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện, có 158 người tham dự, với 34 lượt ý kiến.

⁶ Ngoài ra còn tổ chức góp ý xây dựng hệ thống chính trị qua việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm với các chức danh thuộc HĐND bầu, phê chuẩn cấp huyện, xã, thị trấn và trong việc bầu cử trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố, hội nghị nhân dân góp ý kiến cho lực lượng công an nhân dân... các địa phương, các cuộc họp lấy ý kiến nhân dân về xây dựng các mô hình trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh; cơ quan, đơn vị còn xây dựng hòm thư góp ý tại trụ sở cơ quan, đơn vị, trụ sở UBND xã, thị trấn và nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, Tổ dân phố qua đó

4. Chính quyền các cấp cụ thể hóa các chủ trương, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi cho Hội nông dân hoạt động và phong trào nông dân phát triển

Trên cơ sở các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết và Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của Tỉnh, đồng thời lồng ghép các chương trình dự án phát kinh tế - xã hội vùng ĐBDTTS như: Chương trình 135, về phát triển kinh tế - xã hội các xã thôn đặc biệt khó khăn; Chương trình 134 về giải quyết đất sản xuất nước sinh hoạt, hỗ trợ làm nhà ở cho ĐBDTTS nghèo; giao khoán quản lý bảo vệ rừng cho hộ gia đình và cộng đồng thôn buôn theo Quyết định 304, 380 của Thủ tướng Chính phủ; chính sách trợ giá, trợ cước hàng chính sách miền núi; Chương trình định canh định cư theo Quyết định 33/2007/QĐ-TTg; Đề án điện Tây Nguyên, các chương trình đề án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, đề án phát triển thủy lợi vừa và nhỏ, đề án khuyến nông, khuyến lâm chuyển đổi cây trồng vật nuôi vùng ĐBDTTS, vùng sâu, vùng xa. Đề án củng cố và mở rộng khuyến nông viên cơ sở, chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, các chính sách về an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ học sinh sinh viên DTTS, chính sách hỗ trợ hộ nghèo vùng khó khăn theo Quyết định 102/QĐ-TTg, chương trình hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ nghèo ĐBDTTS, vay vốn theo Quyết định 755/QĐ-TTg, Quyết định 54/QĐ-TTg và Quyết định 2085/QĐ-TTg; Các đề án về phát triển mạng lưới y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội... và đặc biệt vận dụng Nghị quyết 30a của Chính phủ về xây dựng chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững và hiện nay đang tiếp tục triển khai Đề án để thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 12/4/2019 của Huyện ủy về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025.

5. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phối hợp chặt chẽ với Hội nông dân để làm tốt công tác vận động quần chúng của Đảng trong tình hình mới

Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hội quần chúng nâng cao chất lượng hoạt động, phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, giữ vai trò nòng cốt trong công tác vận động, đoàn kết, tập hợp nhân dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, mở rộng và nâng cao chất lượng như: phong trào thi đua “Dân vận khéo” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh”. Qua phát động, tổ chức thực hiện và thẩm định đến nay toàn huyện đã công nhận biểu dương 22 khu dân cư kiểu mẫu cấp huyện; 6 khu dân cư được công nhận và khen thưởng cấp tỉnh; 10 tập thể, cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” và 87 tập thể, cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” và đang thẩm định để đề nghị 3 xã (Lạc Lâm, Quảng Lập, Ka Đô) đạt xã nông thôn mới nâng cao.

Các cấp Hội nông dân thường xuyên phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, xây dựng phong trào thi đua “Dân vận khéo” ở cơ sở. Trong 5 năm triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, đến nay toàn huyện đã xây dựng được 253 điển hình, mô hình dân vận khéo trên các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh chính trị, xây dựng hệ thống chính trị.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Qua 20 năm thực hiện Chỉ thị 59-CT/TW, ngày 5/12/2000 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn” tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ngành, đoàn thể đối với phong trào nông dân và hoạt động của hội nông dân; các cấp Hội đã đổi mới nội dung và phương thức vận động nông dân; các phong trào nông dân đã góp phần tích cực trong việc phát triển kinh tế, xã hội, cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng tích cực, chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao đã mang lại hiệu quả rõ nét, cơ sở hạ tầng nông thôn được cải thiện, lĩnh vực xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống vật chất, tinh thần của đại bộ phận dân cư được nâng lên, tỉ lệ hộ nghèo giảm, an ninh trật tự cơ bản được giữ vững.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tham mưu của các cấp hội cho cấp uỷ Đảng trong việc thực hiện Chỉ thị chưa toàn diện, thường xuyên nên một số cấp uỷ, chính quyền cơ sở chưa quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung chỉ thị, chưa đánh giá đúng vai trò Hội nông dân trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, vai trò của hội nông dân trong xây dựng kinh tế tập thể, xây dựng Hợp tác xã nông nghiệp, nông thôn còn hạn chế.

Những đóng góp của Hội trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới chưa xứng với tiềm năng và thế mạnh hiện có, có lúc chưa thật sự năng động, sáng tạo, phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong tham mưu cũng như triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

Nội dung phương thức hoạt động có đổi mới nhưng chưa đều, nhiều nơi hoạt động còn mang tính hành chính, chưa thật sự tham gia sâu vào quá trình triển khai thực hiện các chương trình dự án ở địa phương.

Vai trò tư vấn, giám sát, phản biện xã hội của Hội nông dân còn nhiều hạn chế, còn yếu ở cơ sở. Việc thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND và HND các cấp thiếu thường xuyên; việc tạo điều kiện cho HND trực tiếp thực hiện một số chương trình, dự án chưa thực hiện được nhiều; chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân.

Chương trình xây dựng nông thôn mới và các mô hình kiểu mẫu ở các xã chưa được chú trọng quan tâm thường xuyên, việc thực hiện các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới nâng cao chưa đạt yêu cầu.

3. Bài học kinh nghiệm

Phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp Hội làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 59 -CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động Hội nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết 26 Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của các cấp hội cần phải bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương, để xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể. Duy trì nghiêm chế độ làm việc định kỳ giữa cấp ủy, chính quyền với Ban Dân vận, Mặt trận các đoàn thể và các cơ quan, tổ chức liên quan để nghe phản ánh về những vấn đề mà cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân quan tâm để có sự lãnh đạo chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, chính quyền sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến

1. Các cấp ủy đảng tiếp tục quán triệt Chỉ thị 59-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”; Nghị quyết số 26-NQ/TW (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn gắn với thực hiện có kết quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025; Chỉ thị số 13-CT/HU, ngày 25/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh”; Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 12/4/2019 của Huyện ủy về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với tổ chức và hoạt động của các cấp Hội, chú trọng quy hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ hội bảo đảm về năng lực, phẩm chất, uy tín, có tác phong gần gũi quần chúng; nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong việc xây dựng tổ chức hội và phong trào nông dân.

3. Chính quyền các cấp tiếp tục Phối hợp và tạo điều kiện để Hội nông dân tham gia từ đầu vào các chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội nông thôn có liên quan trực tiếp đến sản xuất, đời sống của nông dân.

4. Hội nông dân các cấp tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả, quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức Hội. Phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn, đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ về vốn, vật tư, máy móc nông nghiệp cho nông dân phát triển sản xuất. Sử dụng có hiệu quả thương hiệu “Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành”.

5. Trong phát triển nông nghiệp tập trung vận động hội viên, nông dân tiếp tục đẩy mạnh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, hữu cơ. Quan tâm các giải pháp sản xuất bền vững gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn sản

xuất với tiêu thụ, liên kết nông dân hình thành và tham gia các hợp tác xã, tổ hợp tác, thành lập doanh nghiệp; tiếp tục xây dựng các mô hình điển hình, chương trình, dự án trong sản xuất nông nghiệp, thương mại dịch vụ và đẩy mạnh thi đua sản xuất kinh doanh hiệu quả bền vững thích ứng với thị trường và biến đổi khí hậu.

6. Về xây dựng nông thôn mới cần đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 12/4/2019 của Huyện ủy về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025. Tập trung nâng cao về chất lượng của phong trào, đảm bảo giải quyết những vấn đề về nông nghiệp, nông dân và nông thôn thật sự đổi mới sâu sắc và toàn diện.

7. Phát huy hiệu quả của Ban chỉ đạo 61, Ban vận động quỹ Hỗ trợ nông dân, xây dựng, bảo toàn và phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, phân đấu mỗi cơ sở Hội một năm phải thành lập được 1 đến 2 hợp tác xã, Tổ hợp tác theo phương thức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

8. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW Ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền.

9. Nắm chắc tình hình, những khó khăn, vướng mắc; kịp thời đề xuất, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Hội nông dân tỉnh;
- Thường trực huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- Các Cơ quan TM, GV Huyện ủy;
- Mặt trận, các đoàn thể huyện;
- Các tổ chức cơ sở Đảng;
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đinh Thị Mai